

Số: 141/KH-TTQT

*Ea Kar, ngày 12 tháng 5 năm 2023*

## **KẾ HOẠCH TUYỂN SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2023 – 2024**

- Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Căn cứ Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 06/5/2023 của UBND tỉnh về Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh;

- Căn cứ Quyết định 223/QĐ-SGDĐT, ngày 12/4/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc giao Kế hoạch chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024;

- Căn cứ hướng dẫn 640/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 24/4/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về Hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2023-2024;

- Căn cứ Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND huyện Ea Kar về việc phân tuyển tuyển sinh cho các trường THPT, TTGDNN-GDTX trên địa bàn huyện Ea Kar, năm học 2023-2024;

*Trường THPT Trần Quốc Toản thông báo kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 như sau:*

### **1. Đối tượng tuyển sinh**

Học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên trong độ tuổi quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

### **2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển**

### **3. Chỉ tiêu tuyển sinh**

Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT Trần Quốc Toản năm học 2023 - 2024 là: **380** học sinh.

#### **4. Địa bàn phân tuyến tuyển sinh và nguyện vọng**

- Gồm học sinh các trường THCS (thuộc địa bàn tuyển sinh): THCS Hùng Vương, THCS Đình Tiên Hoàng, THCS Hoàng Diệu.

- Đối với học sinh các trường ngoài địa bàn phân tuyến tuyển sinh, trường tuyển sinh những học sinh thuộc vùng giáp ranh với địa điểm nhà trường (theo nguyện vọng của học sinh để đảm bảo quyền lợi về khoảng cách đến trường).

- Đối với học sinh thuộc địa bàn giáp ranh giữa các huyện. Hiệu trưởng sẽ tham mưu UBND huyện thống nhất trước khi thực hiện.

- Học sinh được đăng ký 2 nguyện vọng xét tuyển vào lớp 10 cụ thể:

+ *Nguyện vọng 1*: đăng ký xét tuyển vào trường THPT đúng tuyến tuyển sinh

+ *Nguyện vọng 2*: đăng ký xét tuyển vào trường THPT trên địa bàn huyện gần nhất với nơi cư trú.

#### **5. Hồ sơ tuyển sinh**

##### **5.1. Hồ sơ tuyển sinh bao gồm**

a) Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

b) Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp THCS trong năm dự tuyển. *(Nếu các trường THCS chưa cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời thì các trường THPT tổ chức thi tuyển căn cứ vào điều kiện dự tuyển để quyết định cho học sinh đăng ký. Sau khi học sinh trúng tuyển, nhà trường yêu cầu nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời).*

c) Học bạ THCS.

d) Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

e) 01 ảnh cỡ 3cm x 4cm, kiểu ảnh căn cước công dân (đối với học sinh dự tuyển vào trường thi tuyển).

##### **5.2. Phương thức nộp hồ sơ**

Học sinh đăng ký trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của Trung tâm hành chính công tỉnh trong khoảng thời gian quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

a) Học sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin đã khai báo. Khi làm thủ tục nhập học, nhà trường yêu cầu học sinh trúng tuyển nộp bản chính các loại hồ sơ để đối chiếu. Các trường THCS chịu trách nhiệm hỗ trợ học sinh rà soát, đối chiếu dữ liệu của học sinh đơn vị mình khi đăng ký.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm hướng dẫn, thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ cho thí sinh thông qua thư điện tử mà thí sinh đã đăng ký để xác nhận đủ điều kiện dự tuyển hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung.

## **6. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên**

### **6.1. Chính sách tuyển thẳng**

Học sinh được tuyển thẳng vào các trường THPT công lập theo phân tuyển trên địa bàn cấp huyện đối với các đối tượng sau:

- Học sinh trường phổ thông DTNT của huyện, thị xã, thành phố đã tốt nghiệp THCS.

- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người, gồm 16 dân tộc: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ).

- Học sinh khuyết tật (có giấy chứng nhận khuyết tật theo Điều 19 của Luật Người khuyết tật năm 2010).

- Học sinh đoạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

### **6.2. Chế độ ưu tiên**

a) Chế độ cộng điểm ưu tiên chỉ áp dụng đối với trường THPT không chuyên. Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

b) Chế độ cộng điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng tại khoản 2, Điều 7 của Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo được quy định như sau: Nhóm đối tượng 1 cộng 2,0 điểm; Nhóm đối tượng 2 cộng 1,5 điểm và Nhóm đối tượng 3 cộng 1,0 điểm.

c) Đối với quy định người học đang sinh sống, học tập ở các vùng (xã, thôn) có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

## 7. Cách tính điểm xét tuyển

a. Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh THCS được tính như sau:

- Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9,0 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8,0 điểm.
- Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7,0 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6,0 điểm.
- Các trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

b. Điểm xét tuyển là tổng điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập của 04 năm học ở THCS và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên.

c. Nguyên tắc xét tuyển: Xét theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cả năm ở lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình của môn Toán môn Ngữ văn và môn Ngoại ngữ cả năm ở lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn trường hợp bằng điểm nhau thì Hội đồng tuyển sinh nhà trường thảo luận để thống nhất quyết định.

### 7. Lịch công tác tuyển sinh

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN THỰC HIỆN
1	Tham mưu UBND cấp huyện phân tuyến tuyển sinh	Trước ngày 28/4/2023
2	Công bố Kế hoạch tuyển sinh; gửi tờ trình đề nghị Sở GDĐT ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh.	Trước ngày 07/5/2023
3	Các trường THCS hướng dẫn, tổ chức cho học sinh nộp hồ sơ trực tuyến	Từ 25/5/2023 đến 31/5/2023
4	Trường THPT chủ trì, kết hợp với các trường THCS đối chiếu hồ sơ đang lưu giữ tại trường THCS và dữ liệu trên hệ thống; thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ, dữ liệu cho học sinh.	Từ 01/6/2023 đến 02/6/2023
5	Các trường THCS hỗ trợ học sinh điều chỉnh dữ liệu trên hệ thống	02-03/6/2023

6	Học sinh tốt nghiệp THCS ngoài tỉnh nộp hồ sơ đăng ký trên hệ thống	Từ 04/6/2023 đến 10/7/2023
7	Hội đồng tuyển sinh của trường tổ chức xét tuyển sinh.	Từ 11/7/2023 đến 15/7/2023
8	Nộp hồ sơ xét tuyển về Sở GD&ĐT để duyệt gồm: Biên bản xét duyệt, tờ trình đề nghị điểm chuẩn và số lượng tuyển sinh.	Hạn cuối 20/7/2023

Trong quá trình đăng ký xét tuyển, nếu có gì vướng mắc thì liên hệ trực tiếp với Ban tuyển sinh của nhà trường (SĐT: 02623 603777) để được giải đáp./.

**Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT;
- UBND Huyện Ea Kar;
- Phòng GD&ĐT Huyện Ea Kar;
- Trường THCS và DTNTr Huyện;
- Lưu VT.

